

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN TIỀN PHONG**

---o0o---

Số: 41/2025/TPS-CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

TP. HCM, ngày 19 tháng 09 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

- Kính gửi:**
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- 1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TIỀN PHONG (“Công Ty” hoặc “TPS”)**
- Mã chứng khoán/Mã thành viên: ORS
 - Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà Doji, Số 81-83-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, TP. HCM
 - Điện thoại liên hệ: 028.39118014 Fax: 028.39118015
 - E-mail: tpbs@tpbs.com.vn
- 2. Nội dung thông tin công bố:**
- (i) Nghị quyết Hội đồng quản trị số 20/2025/NQ-HĐQT ngày 18/09/2025 về việc thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ - **Mã trái phiếu ORS12501.**
 - (ii) Giá trị phát hành: 1.000.000.000.000 đồng (một nghìn tỷ đồng)
 - (iii) Số lượng: 10.000 (mười nghìn) trái phiếu
 - (iv) Kỳ hạn: 36 (ba mươi sáu) tháng

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty vào ngày 19/09/2025 tại đường dẫn: <https://www.tpbs.com.vn/vi/thong-tin-tps/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/tps-nghi-quyet-so-20-2025-nq-hdqt-ve-viec-phat-hanh-trai-phieu-rieng-le-nam-2025-tong-gia-tri-phat-hanh-toi-da-1000-ty-dong?postId=2534>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN TIỀN PHONG**
Người được ủy quyền công bố thông tin



NGUYỄN TRÁT MINH PHƯƠNG

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết HĐQT số 20/2025/NQ-ĐHQT ngày 18/09/2025.

Số: 20/2025/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 09 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ - Mã trái phiếu: ORS12501)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TIỀN PHONG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“**Nghị định 153**”);
- Căn cứ Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ban hành ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153 (“**Nghị định 65**”);
- Căn cứ Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ban hành ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngừng hiệu lực thi hành một số điều của Nghị định 153 và Nghị định 65 (“**Nghị định 08**”);
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Tiên Phong (“**Công Ty**”);
- Căn cứ Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCDTN ngày 27/06/2025 thông qua kế hoạch phát hành/chào bán trái phiếu của Công Ty;
- Căn cứ Tờ trình số 01/2025/TTr-IB.TC ngày 18/09/2025 đã được Tổng Giám Đốc phê duyệt về việc trình Hội Đồng Quản Trị thông qua việc triển khai thực hiện đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ với tổng giá trị trái phiếu phát hành tối đa tính theo mệnh giá là 1.000 tỷ đồng;
- Căn cứ Biên bản họp Hội Đồng Quản Trị số 17/2025/BBH-HĐQT ngày 18/09/2025;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ như chi tiết đính kèm Nghị quyết này (“**Phương Án Phát Hành**”) cho mục đích triển khai thực hiện **01 (một)** đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ trong Quý III-IV/2025 (“**Đợt Phát Hành**”) với tổng giá trị trái phiếu phát hành tối đa tính theo mệnh giá là **1.000.000.000.000 VND** (Một nghìn tỷ đồng).

Một số nội dung cơ bản của Phương Án Phát Hành và điều khoản, điều kiện cơ bản của trái phiếu dự kiến được phát hành trong Đợt Phát Hành như sau:

1	Tổ chức phát hành trái phiếu	Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Tiên Phong (“ Tổ Chức Phát Hành ”).
2	Tên trái phiếu	Trái phiếu Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Tiên Phong (ORS12501).
3	Mã trái phiếu	ORS12501.
4	Số lượng trái phiếu dự kiến phát hành	10.000 (Mười nghìn) trái phiếu.

5	Giá trị trái phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá	1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng).
6	Kỳ hạn trái phiếu	36 (Ba mươi sáu) tháng.
7	Ngày phát hành trái phiếu (“Ngày Phát Hành”)	Dự kiến ngày 24 tháng 09 năm 2025. Hội Đồng Quản Trị giao/ủy quyền cho Tổng Giám Đốc quyết định cụ thể Ngày Phát Hành, bao gồm quyết định điều chỉnh, thay đổi Ngày Phát Hành trong trường hợp cần thiết, nhằm bảo đảm phù hợp với mục đích phát hành, kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu đã được Hội Đồng Quản Trị thông qua nêu tại Phương Án Phát Hành và tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan.
8	Ngày đáo hạn trái phiếu (“Ngày Đáo Hạn”)	Là ngày tròn 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành, dự kiến ngày 24 tháng 09 năm 2028.
9	Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	Đồng Việt Nam (VND).
10	Mệnh giá	100.000.000 VND/trái phiếu (Một trăm triệu đồng một trái phiếu).
11	Hình thức trái phiếu	Trái phiếu được phát hành/chào bán dưới hình thức chứng chỉ (Giấy chứng nhận quyền sở hữu trái phiếu), bút toán ghi sổ.
12	Phương thức phát hành	Phát hành trái phiếu riêng lẻ thông qua đại lý phát hành trái phiếu.
13	Lãi suất danh nghĩa trái phiếu	Kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi. Cụ thể: (i) Lãi suất áp dụng đối với 02 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên là 8,3%/năm (tám phẩy ba phần trăm một năm); (ii) Lãi suất áp dụng đối với mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo sau 02 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên cho đến Ngày Đáo Hạn hoặc ngày mua lại trái phiếu trước hạn (tùy trường hợp áp dụng): bằng tổng của Lãi Suất Tham Chiếu áp dụng tại Ngày Xác Định Lãi Suất có liên quan cộng biên độ 2,8%/năm (hai phẩy tám phần trăm một năm). <i>Ngày Xác Định Lãi Suất:</i> đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau 02 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên, là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó. <i>Lãi Suất Tham Chiếu:</i> là mức lãi suất huy động tiền gửi dành cho khách hàng cá nhân, áp dụng cho sản phẩm tiết kiệm lãi cuối kỳ thông thường, có kỳ hạn 12 (mười hai) tháng, bằng Đồng Việt Nam do Ngân hàng TMCP Tiên Phong công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất. Trong trường hợp sử dụng mức lãi suất tương đương thì mức lãi suất tương đương này chỉ được sử dụng nếu Ngân hàng TMCP Tiên

		Phong không công bố mức lãi suất cho kỳ hạn 12 (mười hai) tháng đáp ứng được điều kiện nêu trên. Mức lãi suất tương đương là mức lãi suất huy động áp dụng cho sản phẩm tiết kiệm điện tử dành cho khách hàng cá nhân, có kỳ hạn 12 (mười hai) tháng được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng TMCP Tiên Phong tại Ngày Xác Định Lãi Suất có liên quan. Chi tiết quy định về xác định lãi suất trái phiếu nêu tại Mục IV của Phương Án Phát Hành.
14	Loại hình trái phiếu	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm.
15	Tính chất trái phiếu	Trái phiếu tạo lập nghĩa vụ nợ trực tiếp, không phải nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành. Tại mọi thời điểm, trái phiếu có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau và ít nhất ngang bằng với tất cả các nghĩa vụ nợ chung không có bảo đảm và không phải nợ thứ cấp ở hiện tại hoặc trong tương lai của Tổ Chức Phát Hành.
16	Phương thức thanh toán lãi, gốc trái phiếu	Tiền lãi của trái phiếu của các Kỳ Tính Lãi được thanh toán định kỳ cho nhà đầu tư tại mỗi Ngày Thanh Toán Lãi tương ứng của Kỳ Tính Lãi đó theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu. Tiền gốc của trái phiếu được thanh toán cho nhà đầu tư tại Ngày Đáo Hạn hoặc ngày mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu (tùy trường hợp áp dụng). Trừ trường hợp Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và/hoặc pháp luật có quy định khác, việc thanh toán tiền gốc, lãi của trái phiếu cho nhà đầu tư được thực hiện như sau: + Đối với trái phiếu lưu ký: người sở hữu trái phiếu nhận tiền gốc, lãi của trái phiếu được thanh toán thông qua VSDC (tại các Thành viên lưu ký của VSDC nơi nhà đầu tư mở tài khoản lưu ký). + Đối với trái phiếu chưa lưu ký: người sở hữu trái phiếu nhận tiền gốc, lãi của trái phiếu được thanh toán trực tiếp bởi Tổ Chức Phát Hành (theo thông tin tài khoản của người sở hữu trái phiếu đăng ký).
17	Mục đích phát hành	Mục đích phát hành trái phiếu là cơ cấu nợ. Cụ thể, toàn bộ số tiền thu được từ phát hành trái phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng để thanh toán dư nợ gốc của các khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành tại các tổ chức tín dụng. Chi tiết về mục đích phát hành, kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu nêu tại Mục II và XIII của Phương Án Phát Hành.



18	Đối tượng chào bán	Trái phiếu chỉ được Tổ Chức Phát Hành phát hành/chào bán cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán, bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức.
19	Mua lại trái phiếu trước hạn	Ngoài trường hợp mua lại trái phiếu trước hạn bắt buộc theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và/hoặc theo quy định của Nghị định 153 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 65 và Nghị định 08), Tổ Chức Phát Hành được quyền mua lại trước hạn một phần hoặc toàn bộ trái phiếu tại bất kỳ thời điểm nào kể từ Ngày Phát Hành. Các trường hợp, điều kiện, điều khoản chi tiết về việc mua lại trái phiếu trước hạn sẽ được quy định cụ thể tại Các Điều Khoản Trái Phiếu.
20	Tổ chức tư vấn hồ sơ phát hành trái phiếu	Hội Đồng Quản Trị giao/ủy quyền cho Tổng Giám Đốc quyết định lựa chọn một công ty chứng khoán có đầy đủ chức năng, điều kiện và kinh nghiệm thực hiện vai trò tổ chức tư vấn hồ sơ phát hành trái phiếu.
21	Đại lý phát hành trái phiếu	Hội Đồng Quản Trị giao/ủy quyền cho Tổng Giám Đốc quyết định lựa chọn một công ty chứng khoán có đầy đủ chức năng, điều kiện và kinh nghiệm thực hiện vai trò đại lý phát hành trái phiếu.
22	Đại diện người sở hữu trái phiếu	Hội Đồng Quản Trị giao/ủy quyền cho Tổng Giám Đốc quyết định lựa chọn một công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán có đầy đủ chức năng, điều kiện và kinh nghiệm thực hiện vai trò đại diện người sở hữu trái phiếu.
23	Thuế	Các khoản thanh toán liên quan đến trái phiếu sẽ được nộp/khấu trừ thuế theo quy định của pháp luật có liên quan.
24	Luật điều chỉnh	Các vấn đề liên quan đến trái phiếu sẽ được điều chỉnh bởi và áp dụng theo pháp luật Việt Nam.
25	Các điều kiện, điều khoản của trái phiếu (" Các Điều Khoản Trái Phiếu ")	Chi tiết Các Điều Khoản Trái Phiếu theo tài liệu/phụ lục đính kèm Bản công bố thông tin phát hành trái phiếu của Tổ Chức Phát Hành. Các Điều Khoản Trái Phiếu và các hồ sơ phát hành trái phiếu, hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu khác được ký kết, ban hành nhằm mục đích phát hành trái phiếu theo Phương Án Phát Hành, kể cả được ký kết, ban hành sau Ngày Phát Hành, được gọi chung là (các) " Văn Kiện Trái Phiếu ". Hội Đồng Quản Trị giao/ủy quyền cho Tổng Giám Đốc quyết định cụ thể, chi tiết nội dung của Các Điều Khoản Trái Phiếu và tất cả các Văn Kiện Trái

		Phiếu cần thiết cho mục đích phát hành trái phiếu theo Phương Án Phát Hành.
--	--	---

Điều 2. Thông qua việc toàn bộ số lượng trái phiếu được phát hành thành công trong Đợt Phát Hành sẽ được đăng ký, lưu ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và đăng ký giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (“HNX”) theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Thông qua việc giao/ủy quyền cho Tổng Giám Đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật của Công Ty (hoặc người được Tổng Giám Đốc ủy quyền lại hợp pháp bằng văn bản) thay mặt Hội Đồng Quản Trị chủ trì triển khai thực hiện các công việc liên quan đến phát hành trái phiếu riêng lẻ của Công Ty phù hợp với Phương Án Phát Hành đã được Hội Đồng Quản Trị thông qua, bao gồm các nội dung như sau:

- a. Quyết định, hoàn chỉnh chi tiết nội dung Phương Án Phát Hành, bao gồm quyết định các nội dung sửa đổi, bổ sung (nếu có phát sinh); quyết định chi tiết các vấn đề khác liên quan đến trái phiếu;
- b. Triển khai thực hiện Phương Án Phát Hành và quyết định cụ thể, chi tiết các vấn đề liên quan đến việc triển khai Phương Án Phát Hành; thực hiện các thủ tục liên quan đến việc phát hành trái phiếu theo quy định của pháp luật có liên quan;
- c. Quyết định, phê duyệt, ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, văn kiện, hồ sơ, tài liệu có liên quan đến việc phát hành trái phiếu. Trong trường hợp cần thiết, trình Hội Đồng Quản Trị xem xét và thông qua, ban hành các nghị quyết có liên quan nhằm thực hiện việc phát hành trái phiếu;
- d. Xem xét, quyết định lựa chọn các tổ chức, đối tác cung cấp dịch vụ liên quan đến trái phiếu và chi phí có liên quan đến các dịch vụ do các tổ chức, đối tác cung cấp (nếu có phát sinh) nhằm thực hiện việc phát hành trái phiếu;
- e. Xây dựng và triển khai thực hiện chi tiết kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trên cơ sở phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu nêu tại Phương Án Phát Hành;
- f. Xây dựng và triển khai thực hiện chi tiết phương án thanh toán gốc, lãi của trái phiếu; cân đối và phân bổ các nguồn tiền để thanh toán gốc, lãi trái phiếu;
- g. Quyết định danh sách các nhà đầu tư tham gia mua trái phiếu trong Đợt Phát Hành; và quyết định việc thỏa thuận, ký kết, thực hiện Hợp đồng đặt mua trái phiếu, Hợp đồng mua bán trái phiếu với các nhà đầu tư tham gia mua trái phiếu trong Đợt Phát Hành;
- h. Quyết định cụ thể, chi tiết các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện thủ tục đăng ký, lưu ký trái phiếu tập trung tại VSDC và đăng ký giao dịch trái phiếu tập trung tại HNX theo quy định của pháp luật có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau: (i) quyết định số lượng, thời điểm trái phiếu sẽ được đăng ký, lưu ký tập trung và đăng ký giao dịch tập trung; (ii) quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu sẽ nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc đăng ký, lưu ký trái phiếu tập trung và đăng ký giao dịch trái phiếu tập trung phù hợp với quy định của pháp luật; và (iii) quyết định cụ thể, chi tiết các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký, lưu ký và giao dịch tập trung trái phiếu;
- i. Quyết định cụ thể, chi tiết về việc mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và Văn Kiện Trái Phiếu có liên quan;



- j. Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, hành động cần thiết khác nhằm hoàn tất việc phát hành trái phiếu theo Phương Án Phát Hành đã được Hội Đồng Quản Trị thông qua và theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc, Ban Điều hành và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



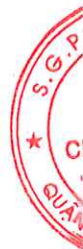
NGUYỄN HỒNG QUÂN

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- BKS (để biết);
- Lưu: VP. HĐQT.

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TIÊN PHONG
MÃ TRÁI PHIẾU: ORS12501**

(được thông qua theo Nghị quyết Hội Đồng Quản Trị số 20/2025/NQ-HĐQT ngày 18 tháng 09 năm 2025 của Hội Đồng Quản Trị - Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong)



MỤC LỤC

CƠ SỞ PHÁP LÝ	2
I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	2
II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	3
III. THUYẾT MINH VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	4
IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN CƠ BẢN CỦA TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH	6
V. CÁC TRƯỜNG HỢP, ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN VÀ CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH VỀ VIỆC MUA LẠI TRÁI PHIẾU TRƯỚC HẠN.....	9
VI. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	9
VII. TÌNH HÌNH THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU ĐÃ PHÁT HÀNH VÀ CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN TRONG 03 NĂM LIÊN TIẾP TRƯỚC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	12
VIII. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG VỐN ĐỐI VỚI CÁC TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ.....	12
IX. ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, KHẢ NĂNG TRẢ NỢ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH	13
X. Ý KIẾN KIỂM TOÁN, SOÁT XÉT ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	13
XI. PHƯƠNG THỨC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	14
XII. ĐỐI TƯỢNG CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU	14
XIII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	14
XIV. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN LÃI, GỐC TRÁI PHIẾU	15
XV. CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	15
XVI. CÁC CAM KẾT KHÁC CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU.....	15
XVII. ĐIỀU KHOẢN VỀ ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ TRÁI PHIẾU	16
XVIII. ĐIỀU KHOẢN VỀ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU	16
XIX. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU	16
XX. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	17
XXI. TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU.....	17

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TIỀN PHONG
MÃ TRÁI PHIẾU: ORS12501**

(được thông qua theo Nghị quyết Hội Đồng Quản Trị số 20/2025/NQ-HĐQT ngày 18 tháng 09 năm 2025 của Hội Đồng Quản Trị - Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong)

CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản pháp luật hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung có liên quan ("**Luật Doanh nghiệp**").
2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản pháp luật hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung có liên quan ("**Luật Chứng khoán**").
3. Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("**Nghị định 153**").
4. Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153 ("**Nghị định 65**").
5. Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngừng hiệu lực thi hành một số điều của Nghị định 153 và Nghị định 65 ("**Nghị định 08**").
6. Thông tư số 91/2020/TT-BTC ngày 13/11/2020 của Bộ Tài chính quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính.
7. Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán.
8. Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế ("**Thông tư 76**").
9. Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong.
10. Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 27/06/2025 thông qua chủ trương kế hoạch phát hành/chào bán trái phiếu.

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Tên doanh nghiệp	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TIỀN PHONG ("TPS" hoặc "Tổ Chức Phát Hành").
Tên tiếng Anh	TIEN PHONG SECURITIES CORPORATION.
Loại hình doanh nghiệp	Công ty đại chúng.
Trụ sở chính	Tầng 7, Tòa nhà Doji, số 81-83-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh.
Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán	Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 49/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 29/12/2006; Giấy phép điều chỉnh lần gần nhất số 46/GPĐC-UBCK ngày 11/07/2025.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304814339 do Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh (trước đây là Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hồ Chí Minh) cấp lần đầu ngày 29/12/2006; thay đổi gần nhất lần thứ 18 ngày 20/08/2025.
Vốn điều lệ	3.359.997.430.000 VND (Bằng chữ: Ba nghìn ba trăm năm mươi chín tỷ chín trăm chín mươi bảy triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng).
Người đại diện theo pháp luật	Bà Đặng Sĩ Thùy Tâm - Tổng Giám Đốc
Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính	Môi giới chứng khoán; Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán; Lưu ký chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán.
Tài khoản ngân hàng nhận tiền mua Trái Phiếu của Đợt Phát Hành	Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong; Số tài khoản: 1190703109; Mở tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.
Thông tin về xếp hạng tín nhiệm	Căn cứ theo Báo cáo kết quả xếp hạng tín nhiệm ngày 05/09/2025 của Công ty Cổ phần Xếp hạng Tín nhiệm Đầu tư Việt Nam (VIS Rating) đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong (TPS): - Loại xếp hạng: Xếp hạng tổ chức phát hành - dài hạn. - Xếp hạng: BBB. - Triển vọng: Ổn định. - Ngày xếp hạng: Ngày 05/09/2025.

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Mục đích phát hành trái phiếu là cơ cấu nợ của Tổ Chức Phát Hành (phù hợp với quy định của Khoản 2 Điều 1 Nghị định 65).

Cụ thể, toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng để thanh toán dư nợ gốc của các khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành được liệt kê chi tiết dưới đây:

STT	Tài liệu pháp lý của khoản nợ được cơ cấu	Kỳ hạn của khoản nợ được cơ cấu	Giá trị dư nợ gốc của khoản nợ được cơ cấu (VND)	
			Dư nợ gốc giải ngân	Dư nợ gốc còn lại
1	Giấy nhận nợ số 11 của Hợp đồng cho vay hạn mức số 59/24/CV/CKTP ngày 16/08/2024 ký kết giữa TPS và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (bao gồm sửa đổi, bổ sung nếu có).	Ngày giải ngân: 05/08/2025. Ngày đến hạn: 29/10/2025.	350.000.000.000	350.000.000.000
2	Giấy nhận nợ số 12 của Hợp đồng cho vay hạn mức số 59/24/CV/CKTP ngày 16/08/2024 ký kết giữa TPS và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (bao gồm sửa đổi, bổ sung nếu có).	Ngày giải ngân: 07/08/2025. Ngày đến hạn: 31/10/2025.	150.000.000.000	150.000.000.000
3	Giấy nhận nợ số 13 của Hợp đồng cho vay hạn mức số 59/24/CV/CKTP ngày 16/08/2024	Ngày giải ngân: 08/08/2025.	95.000.000.000	95.000.000.000

	ký kết giữa TPS và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (bao gồm sửa đổi, bổ sung nếu có).	Ngày đến hạn: 03/11/2025.		
4	Giấy nhận nợ số 08 của Hợp đồng cho vay hạn mức số 277/2024-HĐCVHM/NHCT902-TPS ngày 25/12/2024 ký kết giữa TPS và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (bao gồm sửa đổi, bổ sung nếu có).	Ngày giải ngân: 22/08/2025. Ngày đến hạn: 22/11/2025.	100.000.000.000	100.000.000.000
5	Giấy nhận nợ số 0032400023500003 của Hợp đồng cho vay hạn mức số 0032400023500 ngày 21/08/2024 ký kết giữa TPS và Ngân hàng TMCP Bản Việt (bao gồm sửa đổi, bổ sung nếu có).	Ngày giải ngân: 18/07/2025. Ngày đến hạn: 18/12/2025.	100.000.000.000	100.000.000.000
6	Đơn rút vốn vay kiêm khế ước nhận nợ lần rút vốn vay số 03 theo Hợp đồng tín dụng số SHBHNC/HĐTD/790500052365 ngày 09/01/2025 ký kết giữa TPS và Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (bao gồm sửa đổi, bổ sung nếu có).	Ngày giải ngân: 26/08/2025. Ngày đến hạn: 26/11/2025.	31.000.000.000	31.000.000.000
7	Giấy nhận nợ số 07 của Hợp đồng cho vay hạn mức số 01/2025-HĐCVHM/NHCT140-TPS ngày 02/01/2025 ký kết giữa TPS và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (bao gồm sửa đổi, bổ sung nếu có).	Ngày giải ngân: 16/09/2025. Ngày đến hạn: 16/12/2025.	250.000.000.000	250.000.000.000
Tổng cộng				1.076.000.000.000

III. THUYẾT MINH VIỆC ĐÁP ỨNG CÁC ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Căn cứ theo quy định của Nghị định 153 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 65, Nghị định 08) và quy định của pháp luật chuyên ngành trong lĩnh vực chứng khoán, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ điều kiện phát hành trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền. Cụ thể như sau:

STT	Nội dung điều kiện	Hiện trạng	Thuyết minh
1	Là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo Pháp luật Việt Nam.	Đáp ứng	Tổ Chức Phát Hành là công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam: - Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 49/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp lần đầu ngày 29/12/2006; Giấy phép điều chỉnh lần gần nhất số 46/GPĐC-UBCK ngày 11/07/2025.

			- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304814339 do Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh (trước đây là Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hồ Chí Minh) cấp lần đầu ngày 29/12/2006; thay đổi gần nhất lần thứ 18 ngày 20/08/2025.
2	Thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu (nếu có).	Đáp ứng	Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của các trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn khác trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu.
3	Đáp ứng tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Đáp ứng	(1) Tổ Chức Phát Hành đáp ứng tỷ lệ an toàn tài chính áp dụng đối với công ty chứng khoán theo quy định của Thông tư 91/2023/TT-BTC, cụ thể: - Tại ngày 31/12/2024, tỷ lệ an toàn tài chính của Tổ Chức Phát Hành là 426,61% căn cứ theo Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (“EY”). Đồng thời, căn cứ theo Công văn số 691/CV-TPS-EY ngày 17/09/2025 của TPS (Tổ Chức Phát Hành) đã xác nhận bởi EY, ý kiến kiểm toán ngoại trừ trong Báo cáo tài chính năm 2024 không ảnh hưởng đến việc đáp ứng tỷ lệ an toàn tài chính trong điều kiện phát hành trái phiếu của Tổ Chức Phát Hành. - Tại ngày 30/06/2025, tỷ lệ an toàn tài chính của Tổ Chức Phát Hành là 212,66% căn cứ theo Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30/06/2025 đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc Tế (“IAV”). (2) Tổ Chức Phát Hành đáp ứng hệ số tổng nợ trên vốn chủ sở hữu của công ty chứng khoán theo quy định tại Khoản 1 Điều 26 của Thông tư 121/2020/TT-BTC (hệ số tổng nợ/vốn chủ sở hữu ≤ 5 lần), cụ thể: - Tại ngày 31/12/2024, hệ số tổng nợ/vốn chủ sở hữu của Tổ Chức Phát Hành là 1,86 lần căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi EY. - Tại ngày 30/06/2025, hệ số tổng nợ/vốn chủ sở hữu của Tổ Chức Phát Hành là 1,90 lần căn cứ theo Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 đã được soát xét bởi IAV. (3) Tổ Chức Phát Hành đáp ứng hệ số nợ ngắn hạn của công ty chứng khoán theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 của Thông tư

			121/2020/TT-BTC (hệ số nợ ngắn hạn/tổng tài sản ngắn hạn ≤ 1), cụ thể: - Tại ngày 31/12/2024, hệ số nợ ngắn hạn/tổng tài sản ngắn hạn của Tổ Chức Phát Hành là 0,38 căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi EY. - Tại ngày 30/06/2025, hệ số nợ ngắn hạn/tổng tài sản ngắn hạn của Tổ Chức Phát Hành là 0,39 căn cứ theo Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 đã được soát xét bởi IAV.
4	Có phương án phát hành trái phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận.	Đáp ứng	Trên cơ sở chủ trương kế hoạch phát hành/chào bán trái phiếu đã được thông qua theo Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 27/06/2025, Hội Đồng Quản Trị của Tổ Chức Phát Hành đã ban hành Nghị quyết Hội Đồng Quản Trị số 20/2025/NQ-HĐQT ngày 18/09/2025 thông qua phương án phát hành trái phiếu cho đợt phát hành trái phiếu này.
5	Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện.	Đáp ứng	Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổ Chức Phát Hành đã được kiểm toán bởi EY là tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định.
6	Đối tượng tham gia đợt phát hành là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.	Đáp ứng/Cam kết tuân thủ	Tổ Chức Phát Hành cam kết chỉ phát hành trái phiếu cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán. Đồng thời, trường hợp phát hành trái phiếu cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân, Tổ Chức Phát Hành cam kết đáp ứng và tuân thủ quy định về hồ sơ chào bán/phát hành trái phiếu cho nhà đầu tư cá nhân theo quy định của Nghị định 65 và quy định của pháp luật có liên quan.

IV. CÁC ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN CƠ BẢN CỦA TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH

1	Tên trái phiếu	Trái phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong (ORS12501).
2	Mã trái phiếu	ORS12501.
3	Số lượng trái phiếu dự kiến phát hành	10.000 (Mười nghìn) trái phiếu.
4	Giá trị trái phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá	1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ đồng).
5	Số đợt phát hành	01 (một) đợt phát hành được thực hiện trong Quý III-IV/2025.

6	Kỳ hạn trái phiếu	36 (Ba mươi sáu) tháng.
7	Ngày phát hành trái phiếu (“ Ngày Phát Hành ”)	Dự kiến ngày 24 tháng 09 năm 2025.
8	Ngày đáo hạn trái phiếu dự kiến (“ Ngày Đáo Hạn ”)	Dự kiến ngày 24 tháng 09 năm 2028.
9	Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	Đồng Việt Nam (VND).
10	Mệnh giá	100.000.000 VND/trái phiếu (Một trăm triệu đồng một trái phiếu).
11	Giá phát hành	100% mệnh giá.
12	Hình thức trái phiếu	Trái phiếu được phát hành/chào bán dưới hình thức chứng chỉ (Giấy chứng nhận quyền sở hữu trái phiếu), bút toán ghi sổ.
13	Lãi suất danh nghĩa trái phiếu	Kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi. Cụ thể: (i) Lãi suất áp dụng đối với 02 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên kể từ Ngày Phát Hành là 8,3%/năm (<i>tám phẩy ba phần trăm một năm</i>); (ii) Lãi suất áp dụng đối với mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo sau 02 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên cho đến Ngày Đáo Hạn hoặc ngày mua lại trái phiếu trước hạn (tùy trường hợp áp dụng): bằng tổng của Lãi Suất Tham Chiếu áp dụng tại Ngày Xác Định Lãi Suất có liên quan cộng biên độ 2,8%/năm (<i>hai phẩy tám phần trăm một năm</i>). <i>Trong đó:</i> “Kỳ Tính Lãi”: Là mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng liên tục từ Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn. Để làm rõ: + Đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên là giai đoạn liên tục bắt đầu từ và bao gồm Ngày Phát Hành hoặc ngày thanh toán tiền mua trái phiếu (được xác định theo Hợp Đồng Đặt Mua Trái Phiếu hoặc tài liệu tương đương được ký kết giữa Tổ Chức Phát Hành và nhà đầu tư mua trái phiếu) cho đến nhưng không bao gồm ngày tròn 03 (ba) tháng kể từ Ngày Phát Hành; + Đối với các Kỳ Tính Lãi sau Kỳ Tính Lãi đầu tiên là mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng liên tục bắt đầu từ và bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi trước đó; và + Đối với Kỳ Tính Lãi cuối cùng là giai đoạn bắt đầu từ và bao gồm Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi trước đó cho đến nhưng không bao gồm Ngày Đáo Hạn hoặc ngày mua lại trái phiếu trước hạn. “Ngày Thanh Toán Lãi”: + Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên là ngày tròn 03 (ba) tháng kể từ Ngày Phát Hành;

		+ Ngày Thanh Toán Lãi của các Kỳ Tính Lãi sau Kỳ Tính Lãi đầu tiên là các ngày tròn mỗi giai đoạn 03 (ba) tháng kể từ Ngày Thanh Toán Lãi trước đó; + Ngày Thanh Toán Lãi của Kỳ Tính Lãi cuối cùng là Ngày Đáo Hạn hoặc ngày mua lại trái phiếu trước hạn. Để làm rõ, trường hợp Ngày Thanh Toán Lãi không phải là Ngày Làm Việc thì Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán tiền lãi trái phiếu vào Ngày Làm Việc liền kề sau Ngày Thanh Toán Lãi đó. “Ngày Xác Định Lãi Suất”: Đối với mỗi Kỳ Tính Lãi sau 02 (hai) Kỳ Tính Lãi đầu tiên là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đó. “Lãi Suất Tham Chiếu” Là mức lãi suất huy động tiền gửi cá nhân, áp dụng cho sản phẩm tiết kiệm lãi cuối kỳ thông thường, có kỳ hạn 12 (mười hai) tháng, bằng Đồng Việt Nam, do Ngân hàng TMCP Tiên Phong công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất. Trong trường hợp sử dụng mức lãi suất tương đương thì mức lãi suất tương đương này chỉ được sử dụng nếu Ngân hàng TMCP Tiên Phong không công bố mức lãi suất cho kỳ hạn 12 (mười hai) tháng đáp ứng được điều kiện nêu trên. Mức lãi suất tương đương là mức lãi suất huy động áp dụng cho sản phẩm tiết kiệm điện tử cá nhân, kỳ hạn 12 (mười hai) tháng được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng TMCP Tiên Phong vào Ngày Xác Định Lãi Suất có liên quan. Các mức lãi suất của Ngân hàng TMCP Tiên Phong được đề cập ở trên là mức lãi suất thông thường được áp dụng chung, được công bố công khai mà không phải là mức lãi suất áp dụng cho một hoặc một số đối tượng khách hàng cụ thể (dù có hoặc không có ưu đãi).
14	Loại hình trái phiếu	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có bảo đảm.
15	Phương thức thanh toán lãi, gốc trái phiếu	Tiền lãi của trái phiếu của các Kỳ Tính Lãi được thanh toán định kỳ cho nhà đầu tư tại mỗi Ngày Thanh Toán Lãi tương ứng của Kỳ Tính Lãi đó theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu. Tiền gốc của trái phiếu được thanh toán cho nhà đầu tư tại Ngày Đáo Hạn hoặc ngày mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu (tùy trường hợp áp dụng). Trừ trường hợp Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và/hoặc pháp luật có quy định khác, việc thanh toán tiền gốc, lãi của trái phiếu cho nhà đầu tư được thực hiện như sau: + Đối với trái phiếu lưu ký: người sở hữu trái phiếu nhận tiền gốc, lãi của trái phiếu được thanh toán

		thông qua VSDC (tại các Thành viên lưu ký của VSDC nơi nhà đầu tư mở tài khoản lưu ký). + Đối với trái phiếu chưa lưu ký: người sở hữu trái phiếu nhận tiền gốc, lãi của trái phiếu được thanh toán trực tiếp bởi Tổ Chức Phát Hành (theo thông tin tài khoản của người sở hữu trái phiếu đăng ký).
16	Các điều kiện, điều khoản của trái phiếu (" Các Điều Kiện Trái Phiếu ")	Chi tiết theo tài liệu/phụ lục đính kèm Bản công bố thông tin phát hành trái phiếu của Tổ Chức Phát Hành.

V. CÁC TRƯỜNG HỢP, ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN VÀ CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH VỀ VIỆC MUA LẠI TRÁI PHIẾU TRƯỚC HẠN

Ngoài trường hợp mua lại trái phiếu trước hạn bắt buộc theo quy định của Các Điều Kiện Trái Phiếu và/hoặc theo quy định của Nghị định 153 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 65 và Nghị định 08), Tổ Chức Phát Hành được quyền mua lại trước hạn một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu tại bất kỳ thời điểm nào kể từ Ngày Phát Hành.

Các trường hợp, điều kiện, điều khoản chi tiết về việc mua lại trái phiếu trước hạn sẽ được quy định cụ thể tại Các Điều Kiện Trái Phiếu.

VI. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1.1. Một số chỉ tiêu tài chính của Tổ Chức Phát Hành trong 03 năm liền trước năm phát hành và thay đổi sau khi phát hành

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Ngày 31/12/2022	Ngày 31/12/2023	Ngày 31/12/2024	Ngày 30/6/2025	Dự kiến thay đổi sau khi phát hành trái phiếu
I	Tổng vốn chủ sở hữu	2.307.752	2.536.272	3.920.423	3.807.725	3.927.297
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	2.000.877	2.000.877	3.365.914	3.365.914	3.365.914
2	Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế	17.120	17.120	17.120	17.120	17.120
-	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	8.560	8.560	8.560	8.560	8.560
-	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	8.560	8.560	8.560	8.560	8.560
4	LNST chưa phân phối	289.755	518.275	537.389	424.691	544.263
II	Tổng số nợ phải trả	4.398.957	4.395.485	7.277.708	7.218.449	7.940.674
1	Nợ vay ngân hàng	60.000	1.182.164	3.498.000	3.513.500	2.667.554
2	Nợ vay từ phát hành trái phiếu	3.000.000	3.000.000	3.000.000	3.000.000	4.000.000
3	Nợ phải trả khác	1.338.957	213.321	779.708	704.949	1.273.120
+	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	202	1.587	443.595	0	1.030.253

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Ngày 31/12/2022	Ngày 31/12/2023	Ngày 31/12/2024	Ngày 30/6/2025	Dự kiến thay đổi sau khi phát hành trái phiếu
+	Phải trả người bán ngắn hạn	2.264	2.700	2.318	2.948	3.928
+	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	-	-	-	128.191
+	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	38.886	37.077	48.246	11.909	8.290
+	Phải trả người lao động	0	5.003	959	1.447	2.037
+	Chi phí phải trả ngắn hạn	118.102	93.222	173.330	80.238	69.112
+	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	327.800	12.172	40.350	20.702	20.831
+	Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	851.702	61.561	70.909	587.705	10.479
III	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)					
1	Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	0,66	0,63	0,65	0,65	0,67
2	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	1,91	1,73	1,86	1,90	2,02
VI	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)					
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	4,74	4,93	2,61	2,60	3,00
2	Hệ số thanh toán nhanh [(Tài sản ngắn hạn - hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn]	4,74	4,93	2,61	2,60	3,00
3	Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay / lãi vay)	1,51	1,61	1,93	0,65	3,00
V	Tổng dư nợ trái phiếu/Vốn chủ sở hữu (lần)					
1	Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp / Vốn chủ sở hữu	1,30	1,18	0,77	0,79	1,02
VI	Lợi nhuận					
1	Lợi nhuận trước thuế	176.194	283.448	481.450	(100.060)	19.851
2	Lợi nhuận sau thuế	135.675	228.520	379.111	(112.698)	6.874

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Ngày 31/12/2022	Ngày 31/12/2023	Ngày 31/12/2024	Ngày 30/6/2025	Dự kiến thay đổi sau khi phát hành trái phiếu
3	Lỗ lũy kế					
VII	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)					
1	Hệ số LNST / Tổng tài sản	2,37%	3,35%	4,18%	-1,01%	0,06%
2	Hệ số LNST / Vốn chủ sở hữu	6,06%	9,44%	11,74%	-2,92%	0,18%

(Nguồn: BCTC năm 2022, năm 2023, năm 2024 đã kiểm toán và BCTC bán niên năm 2025 đã soát xét)

1.2. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành trong 03 năm liền trước năm phát hành và thay đổi sau khi phát hành

Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành áp dụng đối với công ty chứng khoán bao gồm: (1) **tỷ lệ an toàn tài chính** áp dụng đối với công ty chứng khoán theo quy định của Thông tư 91/2023/TT-BTC; (2) **hệ số tổng nợ trên vốn chủ sở hữu** của công ty chứng khoán theo quy định tại Khoản 1 Điều 26 của Thông tư 121/2020/TT-BTC; và (3) **hệ số nợ ngắn hạn/tổng tài sản ngắn hạn** của công ty chứng khoán theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 của Thông tư 121/2020/TT-BTC.

Việc đáp ứng các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành của Tổ Chức Phát Hành cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giới hạn quy định	Ngày 31/12/2022	Ngày 31/12/2023	Ngày 31/12/2024	Ngày 30/6/2025	Dự kiến thay đổi sau khi phát hành trái phiếu
1	Tỷ lệ an toàn tài chính	$\geq 180\%$	187,56%	271,92%	426,61%	212,98%	214,00%
2	Hệ số tổng nợ/vốn chủ sở hữu ^(*)	≤ 5	1,91	1,73	1,86	1,90	2,02
3	Hệ số nợ ngắn hạn/tổng tài sản ngắn hạn	≤ 1	0,21	0,20	0,38	0,39	0,33

(Nguồn: BCTC năm 2022, năm 2023, năm 2024 đã kiểm toán và BCTC bán niên năm 2025 đã soát xét)

(*) Giá trị tổng nợ theo quy định tại Khoản 1 Điều 26 của Thông tư 121/2020/TT-BTC không bao gồm các khoản sau đây: (i) Tiền gửi giao dịch chứng khoán của khách hàng; (ii) Quỹ khen thưởng phúc lợi; (iii) Dự phòng trợ cấp mất việc làm; (iv) Dự phòng bồi thường thiệt hại cho nhà đầu tư.

VII. TÌNH HÌNH THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU ĐÃ PHÁT HÀNH VÀ CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN TRONG 03 NĂM LIÊN TIẾP TRƯỚC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

- Tình hình thanh toán gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành: Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản gốc, lãi của trái phiếu đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu.
- Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn: Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ gốc, lãi đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu; và hoàn thành các nghĩa vụ thuế phải nộp cho Nhà nước theo quy định của pháp luật.
- Các trái phiếu của Tổ Chức Phát Hành đã phát hành và còn dư nợ bao gồm:

Tên trái phiếu	Mã trái phiếu (đăng ký tại VSDC)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Tổng giá trị trái phiếu đã phát hành và dư nợ hiện hành (theo mệnh giá) (VND)
ORSH2126001	ORS12101	20/04/2021	20/04/2026	1.000.000.000.000
ORSH2227001	ORS12202	24/05/2022	24/05/2027	500.000.000.000
ORSH2227002	ORS12203	28/06/2022	28/06/2027	500.000.000.000
ORSH2328001	ORS12304	03/07/2023	03/07/2028	1.000.000.000.000
Tổng cộng				3.000.000.000.000

VIII. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG VỐN ĐỐI VỚI CÁC TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ

- Trái phiếu phát hành ra công chúng: Không có.
- Trái phiếu phát hành ra thị trường quốc tế: Không có.
- Trái phiếu phát hành riêng lẻ:

Mã trái phiếu	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Khối lượng trái phiếu phát hành (trái phiếu)	Giá trị trái phiếu phát hành (theo mệnh giá) (tỷ đồng)	Lãi đã thanh toán (tỷ đồng)	Gốc đã thanh toán (tỷ đồng)	Dư nợ trái phiếu còn lại (theo mệnh giá) (tỷ đồng)	Mục đích phát hành	Tình hình sử dụng vốn trái phiếu tại ngày 30/06/2025	Kế hoạch thanh toán gốc, lãi của trái phiếu
ORS12101	20/04/2021	20/04/2026	10.000.000	1.000	374	0	1.000	Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.	Tổ Chức Phát Hành đã sử dụng hết toàn bộ nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu theo đúng mục đích phát hành và kế hoạch sử dụng vốn.	Thanh toán theo phương án phát hành trái phiếu và các điều khoản, điều kiện trái phiếu tương ứng.
ORS12202	24/05/2022	24/05/2027	5.000.000	500	139	0	500			
ORS12203	28/06/2022	28/06/2027	5.000.000	500	138	0	500			
ORS12304	03/07/2023	03/07/2028	10.000	1.000	206	0	1.000	Cơ cấu nợ của Tổ Chức Phát Hành.		
Tổng				3.000	858	0	3.000			

- Vi phạm pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cơ quan Nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu (nếu có): Không có.

IX. ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, KHẢ NĂNG TRẢ NỢ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH

Tổ Chức Phát Hành có nền tảng tài chính vững chắc, cơ cấu vốn hợp lý và tuân thủ đầy đủ các tỷ lệ an toàn theo quy định pháp luật. Các chỉ tiêu tài chính và khả năng thanh toán được duy trì ở mức an toàn; dòng tiền từ hoạt động kinh doanh ổn định, bảo đảm khả năng thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ đến hạn cũng như nghĩa vụ thanh toán tiền gốc, lãi đối với trái phiếu dự kiến phát hành.

Tổ Chức Phát Hành cam kết quản lý, sử dụng nguồn vốn một cách hiệu quả, đồng thời duy trì dòng tiền phù hợp nhằm bảo đảm thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản tiền liên quan đến trái phiếu theo phương án phát hành trái phiếu.

X. Ý KIẾN KIỂM TOÁN, SOÁT XÉT ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2024

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

“Như đã trình bày tại Thuyết minh số 38 của Báo cáo tài chính, vào các ngày 25/02/2025 và 20/3/2025, các lô trái phiếu BCLCH2124001, GKCCCH2124001, GKCCCH2124002, HISCH2124001 và TCDH2227002 phát hành bởi các công ty: Công ty cổ phần BCG Land, Công ty cổ phần Đầu tư thương mại dịch vụ Gia Khang, Công ty cổ phần Đầu tư và dịch vụ Helios, Công ty cổ phần Tập đoàn Xây dựng Tracodi với tổng giá trị là 8.990 tỷ đồng đã bị tạm ngừng giao dịch theo thông báo của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Đây là các lô trái phiếu do TPS là đơn vị tư vấn, đại lý phát hành, đại lý đăng ký lưu ký, thanh toán và quản lý chuyển nhượng và đại diện người sở hữu trái phiếu. Như đã trình bày tại thuyết minh số 8 của Báo cáo tài chính, tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có khoản phí dịch vụ phải thu liên quan tới các trái phiếu này là 28.205.753.424 Việt Nam đồng. Dựa trên các thông tin hiện tại, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về khả năng thu hồi của khoản phải thu nói trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không và các khoản mục có liên quan trong Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.”

Ý kiến của Kiểm toán viên:

“Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

Liên quan đến ý kiến ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính năm 2024 nêu trên, TPS có tài liệu giải thích hợp lý và có xác nhận của tổ chức kiểm toán - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam - về ảnh hưởng của việc loại trừ. Nội dung chi tiết theo Công văn số 691/CV-TPS-EY ngày 17/09/2025 - một tài liệu trong hồ sơ phát hành trái phiếu.

2. Ý kiến soát xét đối với Báo cáo tài chính bán niên năm 2025

Ý kiến của Kiểm toán viên:

“Căn cứ vào kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính giữa niên độ của

Công ty tại ngày 30 tháng 06 năm 2025, và kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ của đơn vị cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.”

XI. PHƯƠNG THỨC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Trái phiếu được phát hành theo phương thức đại lý phát hành theo quy định của Nghị định 153 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 65 và Nghị định 08).

XII. ĐỐI TƯỢNG CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

Trái phiếu chỉ được Tổ Chức Phát Hành chào bán/phát hành cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán, bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức.

Cho việc chào bán/phát hành trái phiếu cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân, Tổ Chức Phát Hành cam kết đáp ứng/tuân thủ quy định về hồ sơ chào bán cho nhà đầu tư cá nhân theo quy định của Nghị định 65 và quy định của pháp luật có liên quan.

XIII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành sử dụng toàn bộ tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu cho mục đích cơ cấu nợ của Tổ Chức Phát Hành với kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng	Dư nợ gốc còn lại phải thanh toán (VND)	Giá trị giải ngân nguồn vốn từ phát hành trái phiếu (VND)	Thời gian sử dụng, giải ngân nguồn vốn từ phát hành trái phiếu
1	Giấy nhận nợ số 11 của Hợp đồng cho vay hạn mức số 59/24/CV/CKTP ngày 16/08/2024 ký kết giữa TPS và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (bao gồm sửa đổi, bổ sung nếu có).	350.000.000.000	350.000.000.000	Quý III-IV/2025
2	Giấy nhận nợ số 12 của Hợp đồng cho vay hạn mức số 59/24/CV/CKTP ngày 16/08/2024 ký kết giữa TPS và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (bao gồm sửa đổi, bổ sung nếu có).	150.000.000.000	150.000.000.000	Quý III-IV/2025
3	Giấy nhận nợ số 13 của Hợp đồng cho vay hạn mức số 59/24/CV/CKTP ngày 16/08/2024 ký kết giữa TPS và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (bao gồm sửa đổi, bổ sung nếu có).	95.000.000.000	95.000.000.000	Quý III-IV/2025
4	Giấy nhận nợ số 08 của Hợp đồng cho vay hạn mức số 277/2024-HĐCVHM/NHCT902-TPS ngày 25/12/2024 ký kết giữa TPS và Ngân hàng TMCP Công thương	100.000.000.000	100.000.000.000	Quý III-IV/2025

	Việt Nam (bao gồm sửa đổi, bổ sung nếu có).			
5	Giấy nhận nợ số 0032400023500003 của Hợp đồng cho vay hạn mức số 0032400023500 ngày 21/08/2024 ký kết giữa TPS và Ngân hàng TMCP Bản Việt (bao gồm sửa đổi, bổ sung nếu có).	100.000.000.000	100.000.000.000	Quý III-IV/2025
6	Đơn rút vốn vay kiêm khế ước nhận nợ lần rút vốn vay số 03 theo Hợp đồng tín dụng số SHBHNC/HĐTD/790500052365 ngày 09/01/2025 ký kết giữa TPS và Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (bao gồm sửa đổi, bổ sung nếu có).	31.000.000.000	31.000.000.000	Quý III-IV/2025
7	Giấy nhận nợ số 07 của Hợp đồng cho vay hạn mức số 01/2025-HĐCVHM/NHCT140-TPS ngày 02/01/2025 ký kết giữa TPS và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (bao gồm sửa đổi, bổ sung nếu có).	250.000.000.000	174.000.000.000	Quý III-IV/2025
Tổng cộng		1.076.000.000.000	1.000.000.000.000	

Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời nhàn rỗi trong trường hợp giải ngân theo tiến độ nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu: Tùy thuộc vào ngày đến hạn thực tế của từng khoản nợ, Tổ Chức Phát Hành có thể thực hiện phương án tối ưu hóa chi phí vốn thông qua việc sẽ sử dụng số tiền tạm thời nhàn rỗi cho mục đích gửi tiền có kỳ hạn, gửi tiền tiết kiệm, mua chứng chỉ tiền gửi được phát hành bởi các tổ chức tín dụng và/hoặc gửi tiền dưới hình thức hợp pháp khác tại các tổ chức tín dụng với kỳ hạn gửi tiền phù hợp với tiến độ thanh toán từng khoản nợ.

Tổ Chức Phát Hành cam kết sử dụng nguồn thu hợp pháp từ các hoạt động kinh doanh, hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính và/hoặc các nguồn thu hợp pháp khác và/hoặc nguồn vốn vay/huy động hợp pháp của Tổ Chức Phát Hành để bù đắp trong trường hợp số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu không đủ để sử dụng cho mục đích nêu trên.

XIV. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN LÃI, GỐC TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ các hoạt động kinh doanh, hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính và/hoặc các nguồn thu hợp pháp khác và/hoặc nguồn vốn vay/huy động hợp pháp của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán tiền gốc, lãi của trái phiếu và các khoản thanh toán khác liên quan đến trái phiếu (nếu có).

XV. CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện đầy đủ các quy định về công bố thông tin theo quy định tại Luật Chứng Khoán, Nghị định 153 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 65 và Nghị định 08) và quy định khác của pháp luật có liên quan.

XVI. CÁC CAM KẾT KHÁC CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU

1. Thực hiện và tuân thủ đúng phương án phát hành trái phiếu, các quy định của pháp luật liên quan đến trái phiếu.

2. Sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đúng mục đích phát hành và tuân thủ các quy định của pháp luật.
3. Sử dụng nguồn tiền thu được từ các hoạt động kinh doanh theo đúng kế hoạch bố trí nguồn để thanh toán đầy đủ tiền lãi và gốc trái phiếu khi đến hạn hoặc thanh toán cho việc mua lại trước hạn trái phiếu và các nghĩa vụ khác của Tổ Chức Phát Hành liên quan đến trái phiếu.
4. Tuân thủ các quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu và các văn kiện trái phiếu khác có liên quan.

XVII. ĐIỀU KHOẢN VỀ ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành sẽ đăng ký trái phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) theo quy định của pháp luật có liên quan.

XVIII. ĐIỀU KHOẢN VỀ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành sẽ đăng ký giao dịch trái phiếu trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (“HNX”) theo quy định của pháp luật có liên quan.

Việc giao dịch trái phiếu phải được thực hiện trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của HNX thông qua thành viên giao dịch; và trái phiếu chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

XIX. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU

Nhà đầu tư tham gia đợt phát hành trái phiếu, mua và giao dịch trái phiếu có các quyền lợi và trách nhiệm như sau:

1. Được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và quy định của pháp luật có liên quan; được quyền tiếp cận hồ sơ phát hành trái phiếu khi có yêu cầu.
2. Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn, thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu, các thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành và quy định của pháp luật có liên quan.
3. Được yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và quy định của pháp luật có liên quan.
4. Được yêu cầu người bán trái phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật có liên quan khi mua trái phiếu trên thị trường thứ cấp.
5. Phải tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành, hiểu rõ Các Điều Khoản Trái Phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch trái phiếu.
6. Phải hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch trái phiếu, hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu theo quy định của pháp luật có liên quan.
7. Phải tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch trái phiếu.
8. Trước khi mua trái phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), phải ký văn bản xác nhận theo quy định của pháp luật có liên quan về giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ.

9. Thực hiện giao dịch trái phiếu theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và quy định của pháp luật có liên quan.
10. Khi bán trái phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật có liên quan cho nhà đầu tư mua trái phiếu.
11. Được quyền biểu quyết về các vấn đề liên quan đến trái phiếu theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu. Tỷ lệ biểu quyết các vấn đề được thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số người sở hữu trái phiếu đại diện từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số lượng trái phiếu đang lưu hành trở lên chấp thuận.

XX. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan về việc chào bán/phát hành trái phiếu.
2. Phải quản lý, sử dụng tiền thu được từ phát hành trái phiếu theo đúng phương án phát hành trái phiếu và theo quy định của pháp luật.
3. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn, thực hiện các quyền kèm theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu, các thỏa thuận với người sở hữu trái phiếu và quy định của pháp luật có liên quan.
4. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ chào bán/phát hành trái phiếu và các thông tin công bố; thực hiện chế độ quản lý tài chính, kế toán thống kê và kiểm toán theo quy định của pháp luật có liên quan.
5. Giải thích cho nhà đầu tư các thông tin liên quan đến phương án phát hành trái phiếu, các rủi ro pháp lý, rủi ro đầu tư, rủi ro sử dụng vốn, quyền, lợi ích, trách nhiệm pháp lý của Tổ Chức Phát Hành và của nhà đầu tư.
6. Phải mua lại trái phiếu trước hạn bắt buộc theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và quy định của pháp luật có liên quan.
7. Các quyền lợi và trách nhiệm khác theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu, các thỏa thuận với người sở hữu trái phiếu và quy định của pháp luật có liên quan.

XXI. TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. Tổ chức tư vấn hồ sơ phát hành trái phiếu ("**Tổ Chức Tư Vấn**"): Tổ Chức Tư Vấn có trách nhiệm và nghĩa vụ rà soát việc đáp ứng đầy đủ quy định về điều kiện phát hành và hồ sơ phát hành trái phiếu của Tổ Chức Phát Hành, các trách nhiệm và nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng dịch vụ ký kết với Tổ Chức Phát Hành, theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và quy định của pháp luật có liên quan.
2. Đại lý phát hành trái phiếu ("**Đại Lý Phát Hành**"): Đại Lý Phát Hành có các trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Hợp đồng dịch vụ ký kết với Tổ Chức Phát Hành phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.
3. Đại diện người sở hữu trái phiếu ("**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**"): Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện cho quyền lợi của người sở hữu trái phiếu, có trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Hợp đồng dịch vụ ký kết với Tổ Chức Phát Hành, theo quy định của Các Điều Khoản Trái Phiếu và quy định của pháp luật có liên quan./.